

XI. Đường loại 3d:

1. Mạc Đình Chi: Đoạn từ đường Bùi Thị Xuân đến đường Đặng Dung
3. Huỳnh Thúc Kháng: từ Hùng Vương đến Lê Lợi
4. Bà Triệu: Đoạn từ Chợ Đông hà đến Cầu Thanh niên
5. Phạm Ngũ Lão: Đoạn từ Quốc lộ 1 đến đường Hoàng Diệu
6. Lưu Hữu Phước: Từ Thư Viện tỉnh đến đường Trần Phú
7. Trường Chinh: Hùng Vương đến hết khu liên hợp thể dục thể thao
8. Chu Văn An: Đoạn từ đường Lê Lợi đến đường Đào Duy Anh
9. Trần Cao Vân: đoạn từ đường Lý Thường Kiệt đến đường Hàm Nghi
10. Hoàng Diệu: Đoạn từ đường Phạm Ngũ Lão đến đường sắt
11. Đặng Dung: Đoạn từ đường Mạc Đình Chi đến đường Bùi Thị Xuân

XII. Đường loại 3e:

1. Nguyễn Tri Phương: Đoạn từ đường Lê Hồng Phong đến đường Lê Lợi
2. Phạm Đình Hổ: Đoạn từ đường Lê Hồng Phong đến đường Lê Lợi
3. Hồ Xuân Lưu: Đoạn từ đường Lê Hồng Phong đến Nguyễn Hàm Ninh
4. Nguyễn Hàm Ninh: Đoạn từ đường Ngô Quyền đến Quốc Lộ 9
5. Bùi Dục Tài: Đoạn từ đường Trần Hưng Đạo đến đường Hai Bà Trưng
6. Nguyễn Viết Xuân: cả đường
7. Lê Phụng Hiểu: cả đường
8. Đặng Thai Mai: Đoạn từ đường Trần Hưng Đạo đến Nguyễn Thái Học
9. Đoàn Khuê: Đoạn từ đường Tôn Thất Thuyết đến đường Trần Đại Nghĩa
10. Trương Hán Siêu: Đoạn từ đường Nguyễn Trãi đến đường Lê Thế Hiếu
11. Đường Hai bên Cầu Vượt: Đoạn từ đường Trần Phú đến cổng Công An tỉnh
12. Nguyễn Du: Đoạn từ đường Lý Thường Kiệt đến Trần Bình Trọng
13. Nguyễn Đình Chiểu: Đoạn từ Trường Cao đẳng sư phạm đến Quốc lộ 9
14. Quốc lộ 9: Đoạn từ đường vào cổng phụ trường CDSP đến đường vào X334
15. Phạm Văn Đồng: từ Lý Thường Kiệt đến Huỳnh Thúc Kháng
16. Hai Bà Trưng: Đoạn từ đường Hiền Lương đến đường Bùi Dục Tài
17. Đặng Thi: Từ đường Hùng Vương đến Thoại Ngọc Hầu
18. Điện Biên Phủ: Phía Tây đường vào ND Đông Lương đến giáp xã Cam Hiếu
19. Lê Hành: Từ đường Đặng Thi đến Nguyễn Vức
20. Nguyễn An Ninh: Từ đường Đặng Thi đến Nguyễn Vức
21. Nguyễn Công Hoan: Từ đường Đặng Thi đến Nguyễn Vức
22. Nguyễn Hữu Mai: Từ đường Đặng Thi đến Nguyễn Vức
23. Nguyễn Hữu Khiếu: Từ đường Lê Duẩn đến hết trạm Y tế Đông Lương
24. Nguyễn Tư Giản: Từ đường Đặng Thi đến Nguyễn Vức
25. Nguyễn Tự Như: Từ đường Đặng Thi đến Nguyễn Vức
26. Nguyễn Vức: Từ đường Hồ Sỹ Thản đến Thoại Ngọc Hầu
27. Phù Đổng Thiên Vương: Từ Quốc lộ 9 đến cổng phụ trường CDSP
28. Thoại Ngọc Hầu: Từ đường Đặng Thi đến Nguyễn Văn Cừ

XIII. Đường loại 4a:

1. Tôn Thất Tùng: Từ Lê Hồng Phong đến Tôn Thất Thuyết
2. Thành Cổ: Đoạn từ Cầu Khe Lược đến đường Bà Triệu
3. Bà Triệu: Đoạn từ Cầu Thanh niên đến Cầu Đường sắt
4. Lương Ngọc Quyến: Đoạn từ Quốc lộ 9 đến Trạm lưới điện lược
5. Võ Thị Sáu: Đoạn từ đường Nguyễn Trãi đến đường Trương Hán Siêu
6. Trương Định: Đoạn từ đường Hàm Nghi đến Nguyễn Bỉnh Khiêm
7. Nguyễn Trung Trực: Đoạn từ Quốc lộ 9 đến Hồ Khe mây
8. Trường Chinh: Đoạn từ đường Lê Lợi đến cống thoát nước Trường Phan Đình Phùng
9. Đinh Tiên Hoàng: Đoạn từ phía Nam cống thoát nước (gần nhà ông Hàn) đến đường Bùi Dục Tài
10. Đoàn Khuê: Đoạn từ đường Trần Đại Nghĩa đến đường Trần Phú
11. Đường nối đường Trường Chinh đến đường Huỳnh Thúc Kháng
12. Phạm Hồng Thái: Từ đường Lê Duẩn đến phí Tây kênh N2
13. Mai Hắc Đế: Đoạn từ đường Chu Mạnh Trinh đến Lê Thánh Tông nối dài
15. Quốc lộ 1 cũ: Đoạn từ đường Đoàn Bá Thừa đến đường Hoàng Diệu
16. Lương Đình Của: Đoạn từ Từ Phạm Văn Đồng đến đường nối Lý Thường Kiệt-Trường Chinh
17. Cần Vương: Từ đường Lý Thường Kiệt đến đường khu vực KP2
18. Lương Văn Can: Từ đường Trần Quang Khải đến Trần Bình Trọng
19. Nguyễn Cảnh Chân: Từ đường Lý Thường Kiệt đến Trường Chinh
20. Nguyễn Hữu Khiếu: Từ hết trạm Y tế Đông Lương đến đường Lê Lợi
21. Nguyễn Phúc Nguyên: Từ đường Hoàng Thị Ái đến Mai Hắc Đế
22. Triệu Việt Vương: Từ đường Lê Duẩn đến hết trụ sở UBND phường Đông Lương

XIV. Đường loại 4b:

1. Yết Kiêu: Đoạn từ Quốc lộ 9 đến đường Nguyễn Trãi nối dài
2. Đường Thanh niên: Đoạn từ Quốc lộ 1 đến đường về Cổng Vĩnh Ninh
3. Cao Thắng: Đoạn từ đường Chu Mạnh Trinh đến đường Nguyễn Du
4. Hiền Lương: Đoạn từ đường Hai Bà Trưng đến Đinh Tiên Hoàng
5. Đoạn đường phía trước trụ sở cũ UBND phường Đông Giang: từ đường Trần Nguyên Hân đến hết đường
6. Trần Bình Trọng: Đoạn từ đường Nguyễn Trung Trực đến đường Nguyễn Du (Trạm bơm 2)
7. Bùi Dục Tài: Đoạn từ đường Hai Bà Trưng đến đường Bà Triệu
8. Nguyễn Thượng Hiền: Đoạn từ đường Bùi Thị Xuân đến đường Đặng Dung
9. Phùng Hưng: Trần Hưng đạo đến Đinh Tiên Hoàng
10. Đào Duy Anh: Đoạn từ đường Chu Văn An đến đường Lý Thường Kiệt
11. Nguyễn Thiện Thuật: Đoạn từ đường Lê Duẩn đến kênh thủy lợi N2
12. Nguyễn Biểu: Đoạn từ đường Lê Duẩn đến Kênh thủy lợi N2
13. Đoàn Thị Điểm: Đoạn từ đường Lê Duẩn đến kênh thủy lợi N2
14. Nguyễn Hoàng: Từ đường Lê Duẩn đến kênh Ái Tử
15. Dương Văn An: Đoạn từ đường Lê Lợi đến đường Trần Đại Nghĩa

16. Bến Hải: Đoạn từ đường Lê Lợi đến đường Trần Đại Nghĩa
17. Kiệt 69-Lê Lợi
18. Kiệt 75-Lê Lợi
19. Trần Nguyên Hãn: Quốc lộ 1A đến phía Tây đường bê tông vào nhà ông Nguyễn
20. Bà Huyện Thanh Quan: Đoạn từ Đoàn Thị Điểm đến Nguyễn Biểu
21. Bùi Trung Lập: Từ đường Lý Thường Kiệt đến đường khu vực
22. Lê Ngọc Hân: Từ đường Lý Thường Kiệt đến Trường Chinh
23. Lương Thế Vinh: Từ đường Lý Thường Kiệt đến Đặng Trường Côn
24. Triệu Việt Vương: Từ hết trụ sở UBND phường Đông Lương đến khu dân cư Đại Áng

XV. Đường loại 4c:

1. Bà Triệu: Đoạn từ Cầu đường sắt đến đường vào 968
2. Cồn cỏ: Đoạn từ đường Đặng Dung đến Kênh thủy lợi
4. Lê Trực: Đoạn từ Quốc lộ 1 đến đường Hoàng Diệu
5. Kiệt 69 Hùng Vương (Đường phía sau Trụ sở Hải Quan tỉnh): Đoạn từ đường Hùng Vương đến đường Nguyễn Huệ
6. Trần Quốc Toản: Đoạn từ đường Nguyễn Gia Thiều đến Trần Hưng Đạo
7. Quốc lộ 9: Đoạn từ Đường vào X334 đến cầu Bà Hai
8. Mạc Đĩnh Chi: từ Đặng Dung đến hết đường
9. Hoàng Diệu: Từ cầu đường sắt đến đường liên khu phố 8 và khu phố 10
10. Lê Văn Hưu: Đoạn từ gác chắn đường sắt (Quốc lộ 9 cũ) đến Ga Đông Hà
11. Nguyễn Văn Tường: Từ Quốc lộ 9 đến Bà Triệu
12. Thanh Tịnh: Từ đường Tôn Thất Thuyết đến Lê Thánh Tông

XVI. Đường loại 4d:

1. Thanh niên: từ cổng Vinh Ninh đến trạm y tế phường Đông Giang
2. Lê Lai: Đoạn từ đường Lê Thế Hiếu đến Quốc lộ 9
3. Đường vào Tỉnh Ủy: Đoạn từ đường Nguyễn Trãi đến Lưu Hữu Phước
4. Nguyễn Thượng Hiền: Đoạn từ đường Đặng Dung đến hết đường
5. Đinh Tiên Hoàng: Đoạn từ đường Bùi Dục Tài đến Trần Nhật Duật
6. Trần Nguyên Hãn: phía Đông đường bê tông vào nhà ông Nguyễn đến đập Đại Độ
7. Đoàn Bá Thừa: Đoạn từ Quốc lộ 1 đến đường Hoàng Diệu
8. Kim Đồng: Đoạn từ đường Ngô Sỹ Liên đến đường Nguyễn Thượng Hiền
9. Nguyễn Hữu Thận: Từ đường Nguyễn Trung Trực đến Trần Bình Trọng
10. Tân Sở: Từ đường Lê Duẩn đến phía Đông đường sắt
11. Trần Đình Ân: Từ đường Nguyễn Đình Chiểu đến Trần Khe Mây

XVII. Đường loại 4e:

1. Nguyễn Hoàng: đoạn từ kênh Ái Tử đến sông Thạch Hãn
2. Hoàng Diệu: Từ đường liên khu phố 8 và khu phố 10 đến Cam Lộ
4. Thanh niên: từ trạm y tế phường Đông Giang đến cầu Ông Niệm
5. Trần Phú: Đoạn từ đường Thái Phiên đến đường Trần Hưng Đạo
6. Nguyễn Gia Thiều: Đoạn từ đường Đặng Thai Mai đến Trần Quốc Toản

7. Phan Huy Chú: Đoạn từ đường Lê Duẩn đến đường Bùi Thị Xuân
8. Phạm Hồng Thái: đoạn từ kênh N2 đến sông Thạch Hãn
9. Bà Huyện Thanh Quan: Lê Thế Tiết đến Đoàn Thị Điểm
10. Kim Đồng: Đoạn từ đường Lê Duẩn đến Ngô Sỹ Liên
11. Trương Hán Siêu: Đoạn từ đường Quốc lộ 9 đến đường Võ Thị Sáu
12. Bắc Sơn: Từ Quốc lộ 9 đến hồ Km6
13. Chi Lăng: Từ đường Quốc lộ 9 đến nghĩa trang nhân dân Đông Hà
14. Dinh Cát: Từ Quốc lộ 9 đến đường khu vực giáp nghĩa trang nhân dân Đông Hà
15. Đào Tấn: Từ Quốc lộ 9 đến ranh giới KP4 với Đoàn 384
16. Đặng Thái Thân: Từ Quốc lộ 9 đến Trần Quang Khải
17. Đông Kinh Nghĩa Thục: Từ Quốc lộ 9 đến hồ Km6
18. Lý Nam Đế: Từ Quốc lộ 9 đến hồ Km6
19. Tân Sở: phía Tây đường sắt đi Tân Vĩnh
20. Tô Ngọc Vân: Từ đường sắt đến giáp khu tái định cư Bà Triệu
21. Tuệ Tĩnh: Từ đường Lê Thánh Tông đến Trường Chinh

XVIII. Đường loại 4f:

1. Nguyễn Thiện Thuật: Đoạn từ kênh N2 đến đường Thạch Hãn
2. Cồn Cỏ: Đoạn từ kênh N2 đến đường Thạch Hãn
3. Hàn Thuyên: Kênh N2 đến đường Thạch Hãn
4. Trương Hán Siêu: Đoạn từ Võ Thị Sáu đến đường Lê thế Hiếu
5. Trương Hán Siêu: Đoạn từ Quốc lộ 9 đến đường Trần Quang Khải
6. Hồ Quý Ly: Từ đường Hoàng Diệu đến khu phố 10 Đông Thanh
7. Trần Hoàn: từ Bắc cầu ván Đông Giang đến bắc đập tràn Đại Độ

XIX. Phân loại đường cho các tuyến đường còn lại như sau:

1. Các tuyến đường chưa có tên hoặc có tên nhưng chưa được xếp loại, mặt cắt đường đã được nhựa, bê tông, đường đất thì phân loại như sau:

TT	Mặt cắt	Đường nhựa	Bê tông	Đường đất
1	Có mặt cắt bằng và lớn hơn 26m	3a	4a	4b
2	Có mặt cắt bằng 20 m đến dưới 26 m	3b	4a	4b
3	Có mặt cắt lớn hơn 13 m đến dưới 20 m	3c	4b	4c
4	Có mặt cắt lớn hơn 9 m đến bằng 13 m	4a	4c	4d
5	Có mặt cắt lớn hơn 6 m đến bằng 9 m	4b	4c	4e
6	Có mặt cắt lớn hơn 3 m đến bằng 6 m	4d	4e	4f
5	Có mặt cắt dưới đến bằng 3 m	4e	4f	Vị trí 2- 4f

* Đối với các tuyến đường trong khu đô thị Nam Đông Hà giai đoạn 2 và Nam đường 9D:

TT	Mặt cắt	Đường nhựa
1	Có mặt cắt bằng và lớn hơn 35m	3a

2	Có mặt cắt bằng 20 m đến dưới 35 m	3b
3	Có mặt cắt lớn hơn 13 m đến dưới 20 m	3e
4	Có mặt cắt bằng 8 m đến bằng 13 m	4a

2. Mặt cắt của các tuyến đường được tính theo mặt cắt thực tế hiện có (*bao gồm cả phần trải nhựa, hoặc bê tông và lề đường theo hiện trạng*) và được tính bằng trung bình mặt cắt của điểm đầu đường, điểm cuối đường và tối thiểu 2 điểm đại diện của tuyến đường.

3. Những đường chưa đủ tiêu chuẩn xếp loại, chưa được xếp loại theo phụ lục này thì xếp theo vị trí của các đường đã được xếp loại

Tài liệu được lưu trữ tại DiaOcOnline.vn

PHỤ LỤC SỐ 3

PHÂN LOẠI ĐƯỜNG PHỐ THỊ XÃ QUẢNG TRỊ

I. Đường loại 1a:

1. Trần Hưng Đạo: Đoạn từ đường Quang Trung đến đường Trần Quốc Toản
2. Lê Duẩn: Đoạn từ giáp xã Hải Phú đến nam cầu Thạch Hãn

II. Đường loại 1b:

1. Trần Hưng Đạo:
 - Đoạn từ đường Trần Quốc Toản đến Bắc Cống Thái Văn Toản
 - Đoạn từ đường Quang Trung đến đường Đoàn Thị Điểm

III. Đường loại 1c:

1. Trần Hưng Đạo:
 - Đoạn từ đường Đoàn Thị Điểm đến giáp xã Triệu Thành
 - Đoạn từ cổng Thái Văn Toản đến đường Lê Duẩn
2. Quang Trung: Đoạn từ đường Ngô Quyền đến hàng rào phía đông chi nhánh điện Thành Cổ
3. Ngô Quyền: Đoạn từ Phố Hữu Nghị đến giáp xã Triệu Thành
4. Lê Duẩn: Đoạn đi qua phường An Đôn (từ chân cầu Thạch Hãn đến giáp xã Triệu Thượng)

IV. Đường loại 2a:

1. Quang Trung: Đoạn từ Hàng rào phía đông chi nhánh điện Thành Cổ đến đường Hai Bà Trưng
2. Hai Bà Trưng: Đoạn từ đường Lê Duẩn đến đường Lý Thái Tổ
3. Phố Thành Công: Đoạn từ đường Trần Hưng Đạo đến đường Ngô Quyền
4. Phố Hữu Nghị: Đoạn từ đường Trần Hưng Đạo đến đường Ngô Quyền
5. Lý Thái Tổ: Đoạn từ đường Hai Bà Trưng đến đường Ngô Quyền
6. Nguyễn Tri Phương: Đoạn từ đường Minh Mạng đến đường Ngô Quyền
7. Lý Thường Kiệt: Đoạn từ đường Hai Bà Trưng đến đường Trần Hưng Đạo

V. Đường loại 2b

1. Hoàng Diệu: Đoạn từ đường Quang Trung đến đường Lý Thái Tổ
2. Hai Bà Trưng: Đoạn từ đường Lý Thái Tổ đến đường Phan Đình Phùng

VI. Đường loại 2c:

1. Trần Thị Tâm: Đoạn từ đường Lê Duẩn đến Ga Quảng Trị
2. Lê Hồng Phong: Đoạn từ đường Hai Bà Trưng đến đường Trần Hưng Đạo
3. Ngô Quyền: Đoạn từ Phố Hữu Nghị đến đường Bùi Thị Xuân
4. Phan Đình Phùng: Đoạn từ đường Hai Bà Trưng đến Trần Hưng Đạo

VII. Đường loại 3a:

1. Trần Phú: Đoạn từ đường Hai Bà Trưng đến đường Phan Chu Trinh
2. Phan Đình Phùng: Đoạn từ đường Trần Hưng Đạo đến đường Ngô Quyền

VIII. Đường loại 3b:

1. Phan Bội Châu: Đoạn từ đường Lê Duẩn đến Cổng K7

2. Phan Chu Trinh: Đoạn từ Bến xe cũ đến đường Phan Thành Chung
3. Đoàn Thị Điểm: Đoạn từ đường Trần Hưng Đạo đến đường Ngô Quyền
4. Lê Quý Đôn: Đoạn từ đường Trần Hưng Đạo đến hàng rào phía tây Trường Dân tộc nội trú
5. Nguyễn Trãi: Đoạn từ đường Hai Bà Trưng đến kênh N1
6. Bùi Thị Xuân: Cả đường
7. Lê Thế Tiết: từ đường Lý Thường Kiệt đến đường Bà Triệu
8. Bùi Dục Tài: Đoạn từ đường Lê Thế Tiết đến đường Bà Triệu
9. Bà Triệu: Đoạn từ đường Hai Bà Trưng đến đến đường Lý Thường Kiệt
10. Nguyễn Thị Lý: Đoạn từ đường Phan Đình Phùng đến kênh N1

IX. Đường loại 4a:

1. Phan Thành Chung: Đoạn từ đường Phan Chu Trinh đến đường Lê Lợi
2. Nguyễn Trãi: Đoạn từ Kênh N1 đến Quốc lộ 1A
3. Trần Quốc Toản: Đoạn từ đường Trần Hưng Đạo đến đường Quang Trung
4. Đường An Đôn: Đoạn từ cầu Ga Thạch Hãn đến hết ranh giới Trường Tiểu học Triệu Thượng (từ mép đường vào sâu 80m)
5. Nguyễn Thị Lý: đoạn từ kênh N1 đến cầu Bà Đên

X. Đường loại 4b:

1. Phan Chu Trinh:
 - Đoạn từ Phố Hữu Nghị đến Bến xe cũ
 - Đoạn từ đường Phan Thành Chung đến giáp xã Hải Lệ
2. Lê Lợi: Đoạn từ đường Lê Duẩn đến kênh N2
3. Thạch Hãn: Đoạn từ đường Lê Hồng Phong đến cổng Thái Văn Toản 2
4. Ngô Thị Nhậm: Đoạn từ đường Quang Trung đến đường Lý Thường Kiệt
5. Trần Bình Trọng: Đoạn từ đường Hai Bà Trưng đến giáp xã Hải Quy
6. Nguyễn Trường Tộ: Đoạn từ đường Trần Bình Trọng đến đường Nguyễn Trãi
7. Lý Nam Đế: Đoạn từ đường Trần Hưng Đạo đến đường Ngô Quyền
8. Yết Kiêu: Đoạn từ đường Lý Nam Đế đến đường Đinh Tiên Hoàng
9. Phạm Ngũ Lão: Đoạn từ đường Lý Thường Kiệt đến đường Trần Hữu Dực
10. Cao Bá Quát: Đoạn từ đường Phạm Ngũ Lão đến đường Trần Hữu Dực
11. Lê Thế Hiếu: Đoạn từ đường Trần Hữu Dực đến đường Nguyễn Đình Cương
12. Nguyễn Viết Xuân: Đoạn từ đường Hoàng Hoa Thám đến đường Lê Lợi
13. Hoàng Hoa Thám: : Đoạn từ đường Lê Lai đến đường Nguyễn Viết Xuân
14. Trần Hữu Dực: Đoạn từ đường Lý Thường Kiệt đến đường Phạm Ngũ Lão
15. Nguyễn Bình Khiêm: Đoạn từ đường Nguyễn Trãi đến giáp nhà bà Lục Thị Hoa Lê
16. Minh Mạng: cả đường
17. Nguyễn Hoàng: Đoạn từ giáp ranh giới phường 1 đến kênh Nam Thạch Hãn (từ mép đường vào sâu 80m)
18. Hồ Xuân Hương: Cả đường

XI. Các đường còn lại

1. Các đường còn lại chưa có tên hoặc có tên nhưng chưa được xếp loại thì được phân loại như sau:

- Có mặt cắt từ 8 m trở lên thì xếp loại 4b
- Có mặt cắt từ 5 m đến nhỏ hơn 8 m thì xếp vào vị trí 2 của đường loại 4b
- Có mặt cắt từ 3 m đến nhỏ hơn 5 m thì xếp vào vị trí 3 đường loại 4b

2. Mặt cắt của các tuyến đường được tính theo mặt cắt thực tế hiện có (*bao gồm cả phần trải nhựa, hoặc bê tông và lề đường theo hiện trạng*) và được tính bằng trung bình mặt cắt của điểm đầu đường, điểm cuối đường và tối thiểu 2 điểm đại diện của tuyến đường.

3. Những đường chưa đủ tiêu chuẩn xếp loại, chưa được xếp loại theo phụ lục này thì xếp theo vị trí của các đường đã được xếp loại.

XII. Đối với địa bàn phường An Đôn và xã Hải Lệ:

1. Phường An Đôn

- Khu vực 3 - xã đồng bằng: Gồm toàn bộ khu vực dân cư nằm phía Nam đường sắt (cách đường An Đôn lớn hơn 80m).

2. Xã Hải Lệ

1.1 Khu vực thuộc đồng bằng

- + Khu vực 2: Các vị trí còn lại của thôn Như Lệ
- + Khu vực 3: Các vị trí còn lại của thôn Tích Tường và Thôn Tân Mỹ (khu vực vùng bắc kênh Nam Thạch Hãn)

1.2 Khu vực thuộc trung du (khu vực 2): Gồm thôn Phước Môn, Thôn Tân Lệ và phía Nam kênh Nam Thạch Hãn của thôn Tích Tường, Tân Mỹ.

PHỤ LỤC SỐ 4

PHÂN LOẠI ĐƯỜNG PHỐ CÁC THỊ TRẤN

A. PHÂN LOẠI CÁC TUYẾN ĐƯỜNG THỊ TRẤN KHE SANH

I. Đường loại 2a:

1. Lê Duẩn: Đoạn từ Tượng đài đến giáp đường Lê Lợi và hết nhà ông Cường

II. Đường loại 2d:

1. Hùng Vương: đoạn từ nhà ông Thìn đến giáp đường Lê Lợi
2. Lê Duẩn: Đoạn từ đường Lê Lợi và hết nhà ông Cường đến giáp cầu Khe Sanh
3. Hai Bà Trưng: đoạn từ đường Lê Duẩn đến giáp đường Ngô Sỹ Liên
4. Ngô Sỹ Liên: đoạn từ đường Lê Duẩn đến hết nhà ông Dũng
5. Lê Lợi: từ đường Lê Duẩn đến giáp đường Lê Duẩn
6. Nguyễn Trãi: đoạn từ đường Lê Duẩn đến giáp đường Lê Lợi

III. Đường loại 3a:

1. Ngô Sỹ Liên: đoạn từ đường Lê Duẩn đến hết nhà ông Dũng
2. Lê Duẩn: đoạn từ cầu Khe Sanh đến hết khối 4
3. Lê Lợi: từ đường Lê Duẩn đến giáp đường Lê Duẩn
4. Hồ Chí Minh: đoạn từ đường Lê Duẩn đến hết Km 1 (hướng Khe Sanh - Hướng Phùng)

IV. Đường loại 3b:

1. Hàm Nghi: đoạn từ đường Lê Duẩn đến giáp đường Lê Lợi
2. Đường 9/7: đoạn từ đường Hùng Vương đến giáp đường Lê Duẩn
3. Phan Đình Phùng: đoạn từ đường Lê Duẩn đến giáp đường Lê Lợi
4. Phan Chu Trinh: từ đường Hùng Vương đến giáp đường Đinh Tiên Hoàng
5. Đinh Tiên Hoàng: từ đường Lê Duẩn đến giao đường Phan Chu Trinh
6. Chu Văn An: đoạn từ đường Hùng Vương đến giáp đường Nguyễn Khuyến
7. Trường Chinh: đoạn từ đường Lê Duẩn đến giáp đường Trần Hoàn
8. Phạm Hùng: đoạn từ đường Hùng Vương đến giáp đường Hàm Nghi
9. Hồ Chí Minh: đoạn từ đường Lê Duẩn đến hết Km 1 (hướng Khe Sanh - Hướng Phùng) đến hết Km 2.
10. Trần Hữu Thận: Từ đường 9/7 đến giáp đường Lê Lợi
11. Đinh Công Tráng: Từ đường 9/7 đến giáp đường Lê Lợi
12. Chế Lan Viên: Từ đường 9/7 đến giáp đường Lê Lợi
13. Võ Thị Sáu: Từ đường 9/7 đến giáp đường Lê Lợi

V. Đường loại 3c:

1. Phạm Hùng: đoạn từ đường Hùng Vương đến giáp đường Hàm Nghi
2. Bùi Thị Xuân: đoạn từ đường Ngô Sỹ Liên đến giáp đường Hà Huy Tập
3. Ngô Sỹ Liên: đoạn từ nhà ông Dũng đến hết nhà ông Mạnh
4. Lê Quang Đạo: đoạn từ đường Lê Duẩn đến hết Công ty Cà phê Đường 9
5. Trương Định: đoạn từ đường Lê Duẩn đến giáp đường Phan Đình Phùng

6. Ngô Sỹ Liên: đoạn từ nhà bà Nga đến hết nhà ông Trung
7. Trần Hữu Dực: đoạn từ đường Hai Bà Trưng đến hết nhà ông Tân
8. Hồ Chí Minh: đoạn từ Km số 2 đến giáp xã Hướng Tân

VI. Đường loại 3d:

1. Trần Cao Vân: đoạn từ đường Lê Duẩn đến hết nhà bà Cương
2. Trần Hoàn: đoạn từ đường Lê Duẩn đến hết Xí nghiệp cấp thoát nước Khe Sanh
3. Nguyễn Viết Xuân: đoạn từ đường Lê Duẩn đến hết nhà ông Đình
4. Nguyễn Khuyến: đoạn từ đường Phan Chu Trinh đến hết nhà ông Tuấn
5. Hà Huy Tập: đoạn từ đường Lê Duẩn đến hết nhà bà Thơi
6. Đào Duy Từ: đoạn từ đường Lê Duẩn đến giáp đường Phan Chu Trinh
7. Hùng Vương: đoạn từ đường Lê Lợi đến hết cầu đi khỏi 7
8. Phan Đình Phùng: đoạn từ đường Lê Lợi đến đường HCM

VII. Đường loại 3e:

1. Phạm Ngũ Lão: đoạn từ đường Lê Lợi đến hết cầu đi lò gạch cũ
2. Ngô Sỹ Liên: đoạn từ nhà bà Hiệp đến hết nhà ông Bút
3. Đinh Tiên Hoàng: đoạn giao đường Phan Chu Trinh đến giáp cầu đi Pa Nho
4. Nguyễn Đình Chiểu: từ đường Lê Duẩn đến đường Bùi Dục Tài
5. Trần Hoàn: Đoạn từ nhà máy nước đến giáp xã Tân Liên

VIII. Đường loại 4a:

1. Võ Thị Sáu: đoạn từ Đường Lê Lợi đến giáp hồ Tân Độ
2. Văn Cao: đoạn từ đường Lê Lợi đến giáp nhà ông Tính
3. Lê Thánh Tông: đoạn từ đường Lê Lợi đến giáp nhà ông Thạc
4. Trần Hữu Thận: đoạn từ Đường Lê Lợi đến giáp hồ Tân Độ
5. Nguyễn Trãi: đoạn từ đường Lê Duẩn đến giáp nhà bà Tâm
6. Lê Hành: đoạn từ đường Lê Duẩn đến giáp nhà ông Giang
7. Đặng Thai Mai: đoạn từ đường Lê Duẩn đến giáp đường Trần Hữu Dực
8. Nguyễn Hữu Thọ: đoạn từ đường Lê Lợi đến giáp đường Bùi Dục Tài
9. Đinh Công Tráng: đoạn từ Đường Lê Lợi đến giáp nhà ông Ái
10. Nguyễn Thị Định: đoạn từ đường Lê Lợi đến giáp nhà ông Xứ
11. Nguyễn Trãi: đoạn từ đường Lê Lợi đến giáp nhà bà Lai
12. Chế Lan Viên: đoạn từ Đường 9/7 đến giáp đường Lê Lợi
13. Trương Định: Đoạn từ đường Phan Đình Phùng đến giáp Hồ Tân Độ
14. Phan Chu Trinh: Đoạn từ đường Đinh Tiên Hoàng đến hết nhà ông Ba
15. Nguyễn Đình Chiểu: từ đường Bùi Dục Tài đến đường Phan Chu Trinh
16. Nguyễn Văn Linh: đoạn từ đường Lê Duẩn đến giáp đường Bùi Thị Xuân
17. Trần Nguyên Hãn: đoạn từ đường Hùng Vương đến hết nhà ông Lý
18. Trần Quang Khải: từ đường Hồ Chí Minh đến giáp đường Trương Định
19. Nguyễn Viết Xuân: đoạn từ đường Lê Duẩn đến giáp đường Bùi Dục Tài

IX. Đường loại 4b:

1. Trương Công Kính: đoạn từ đường Lê Duẩn đến giáp đường Trần Cao Vân
2. Nguyễn Biểu: đoạn từ đường Lê Duẩn đến giáp hội trường khóm 4

3. Nguyễn Viết Xuân: đoạn từ đường Lê Duẩn đến giáp đường Bùi Dục Tài
4. Bùi Dục Tài: đoạn từ đường Đào Duy Từ đến giáp nhà ông Hiền
5. Nguyễn Khuyến: đoạn từ nhà Ông Tuấn đến giáp nhà bà Thanh
6. Trần Cao Vân: đoạn từ đường Lê Duẩn đến giáp đường Đoàn Khuê

X. Đường loại 4c:

1. Hàm Nghi: đoạn từ đường Lê Lợi đến giáp nhà Ông Thanh
2. Hồ Sỹ Thản: đoạn từ đường Lê Duẩn đến hết nhà bà Huệ
3. Bùi Thị Xuân: đoạn từ đường Hà Huy Tập đến giáp đường Hồ Sỹ Thản
4. Nguyễn Khuyến: Đoạn từ nhà bà Thanh đến giáp nhà ông Pay

XI. Các đoạn đường còn lại có mặt cắt:

1. Các đoạn đường còn lại chưa có tên hoặc có tên nhưng chưa được xếp loại, mặt đường nhựa, bê tông thì được xếp loại như sau:
 - Mặt cắt từ 8m trở lên: xếp loại đường 3e
 - Mặt cắt từ 6m đến dưới 8m: xếp loại đường 4a
 - Mặt cắt từ 3m đến dưới 6m: xếp loại đường 4b
 - Các đoạn đường có mặt cắt dưới 3m: xếp theo vị trí của các đường đã xếp loại.
2. Các đoạn đường còn lại chưa có tên hoặc có tên nhưng chưa được xếp loại, mặt đường chưa được đổ nhựa, bê tông thì được xếp loại như sau:
 - Mặt cắt từ 8m trở lên: xếp loại đường 4a
 - Mặt cắt từ 6m đến dưới 8m: xếp loại đường 4b
 - Mặt cắt từ 3m đến dưới 6m: xếp loại đường 4c
 - Các đoạn đường có mặt cắt dưới 3m: xếp theo vị trí của các đường đã xếp loại.
3. Mặt cắt của các tuyến đường được tính theo mặt cắt thực tế hiện có (*bao gồm cả phần trải nhựa, hoặc bê tông và lề đường theo hiện trạng*) và được tính bằng trung bình mặt cắt của điểm đầu đường, điểm cuối đường và tối thiểu 2 điểm đại diện của tuyến đường.

B. PHÂN LOẠI CÁC TUYẾN ĐƯỜNG THỊ TRẤN LAO BẢO

I. Đường loại 2a:

1. Quốc lộ 9: Đoạn từ đường Kim Đồng đến đường Nguyễn Tri Phương

II. Đường loại 2b:

1. Quốc lộ 9: Đoạn từ đoạn từ cầu A Trùm đến đường Kim Đồng
2. Quốc lộ 9: Đoạn từ đường Nguyễn Tri Phương đến hết cửa khẩu Lao Bảo
3. Trần Hưng Đạo: Đoạn từ Quốc lộ 9 đến giáp đường Quốc lộ 9
4. Lý Thường Kiệt: Đoạn từ đường Trần Hưng Đạo đến đường Trần Phú
5. Nguyễn Huệ: Đoạn từ Quốc lộ 9 đến giáp đường Lê Quý Đôn
6. Các đoạn đường của khu đầu giá đất thuộc khu KT-TM đặc biệt Lao Bảo

III. Đường loại 2c:

1. Trần Phú: Từ đường Nguyễn Huệ đến giáp Quốc lộ 9
2. Lý Thường Kiệt: Đoạn từ đường Trần Phú đến đường Phan Bội Châu
3. Nguyễn Huệ: Đoạn từ đường Lê Quý Đôn đến giáp đường Lê Thế Tiết

4. Phạm Văn Đồng: Đoạn từ Quốc lộ 9 đến giáp đường Lê Thế Tiết
5. Lê Quý Đôn: Đoạn từ đường Phạm Văn Đồng đến giáp đường Nguyễn Huệ

IV. Đường loại 2d:

1. Trần Mạnh Quý: Từ đường Trần Hưng Đạo đến giáp đường Ngô Quyền
2. Mai Thúc Loan: Đoạn từ Quốc lộ 9 đến đường Ngô Quyền

V. Đường loại 3a:

1. Ngô Quyền: Đoạn từ đường Bạch Đằng đến giáp đường Phan Bội Châu
2. Hoàng Diệu: Đoạn từ Quốc lộ 9 đến giáp đường Lê Hồng Phong
3. Lê Hồng Phong: Từ đường Hoàng Diệu đến giáp nhà bà Đặng Thị Ngọc Hân và trạm điện 110KV

VI. Đường loại 3b:

1. Lê Quý Đôn: Đoạn từ đường Nguyễn Huệ đến giáp đường Hoàng Hoa Thám
2. Bạch Đằng: đoạn từ đường Trần Phú đến giáp đường Phan Bội Châu

VII. Đường loại 3c:

1. Phan Bội Châu: từ đường Bạch Đằng đến giáp đường Lý Thường Kiệt
2. Hoàng Hoa Thám: đoạn từ đường Lê Quý Đôn đến giáp đường Phan Bội Châu
3. Lê Thế Tiết: Đoạn từ đường Quốc lộ 9 đến hết nhà ông Nguyễn Lân và ông Nguyễn Chí Tuệ
4. Hoàng Hoa Thám: từ đường Lê Quý Đôn đến giáp đường Lê Thế Tiết

VIII. Đường loại 3d:

1. Lê Thế Hiếu: đoạn từ đường Quốc lộ 9 đến giáp đường Lê Hồng Phong
2. Nguyễn Tri Phương: đoạn từ Quốc lộ 9 đến giáp nghĩa trang thị trấn Lao Bảo
3. Nguyễn Chí Thanh: từ đường Quốc lộ 9 đến Nguyễn Tri Phương
4. Tôn Đức Thắng: từ đường Quốc lộ 9 đến giáp đường Lê Hồng Phong
5. Kim Đồng: đoạn từ đường Quốc lộ 9 đến giáp đường Lê Hồng Phong
6. Huyền Trân Công Chúa: từ đường Quốc lộ 9 đến giáp đường Lê Thế Tiết
7. Lý Thái Tổ: đoạn từ Công ty Hùng Lương đến giáp đường Lê Hồng Phong
8. Lê Thế Tiết: Đoạn từ nhà ông Phan Văn Sang và ông Nguyễn Hữu Diễn đến hết đất ông Nguyễn Tựu và ông Trương Chiêm

IX. Đường loại 3e:

1. Hữu Nghị: đoạn từ đường Quốc lộ 9 đến giáp đường Lê Thế Tiết
2. Cu Bai: đoạn từ đường Quốc lộ 9 đến giáp đường Lê Hồng Phong
3. Cao Thắng: đoạn từ đường Kim Đồng đến giáp đường Ngô Gia Tự
4. Nguyễn Trường Tộ: đoạn từ nhà ông Tiếp đến giáp đường Hải Thượng Lãn Ông
5. Hoàng Hoa Thám: từ đường Lê Thế Tiết đến giáp đường Thạch Hãn
6. Đội Cung: đoạn từ đường Quốc lộ 9 đến giáp nhà ông Tiết
7. Nguyễn Gia Thiều: đoạn từ đường Nguyễn Tri Phương đến giáp đường Hải Thượng Lãn Ông.
8. Ngô Gia Tự: từ đường Hải Thượng Lãn Ông đến giáp đường Hoàng Diệu
9. Tổ Hữu: đường Thạch Hãn (ông Nguyễn Ngọc Thắng) đến giáp nghĩa địa khóm Tân Kim

X. Đường loại 4a:

1. Huỳnh Thúc Kháng: từ đường Hữu Nghị đến giáp đường Nguyễn Huệ
2. Hải Thượng Lãn Ông: đoạn từ Quốc lộ 9 đến giáp đường Nguyễn Trường Tộ và nhà bà Nguyễn Thị Luy.
3. Đường khóm Trung 9: đoạn từ Huyền Trân Công Chúa đến giáp đất nhà ông Lê Phước Huy và ông Trần Nhật Cường
4. Đường khóm Trung 9: đoạn từ Huyền Trân Công Chúa (ông Trương Văn Sanh) đến giáp đường Phạm Văn Đồng
5. Đường khóm Xuân Phước: đoạn từ Huyền Trân Công Chúa (ông Nguyễn Thi) đến giáp đường Phạm Văn Đồng
6. Phan Đăng Lưu: đoạn từ đường Lê Thế Tiết đến giáp đường Thạch Hãn
7. Lê Chương: từ đường Quốc lộ 9 đến giáp đường Nguyễn Thị Minh Khai
8. Nguyễn Thị Minh Khai: từ đường Quốc lộ 9 đến ngã ba khóm Khe Đá
9. Nguyễn Hữu Đồng: đoạn từ nhà ông Trương Thương đến giáp trạm bơm Lao Bảo và ông Trần Đình Ý
10. Đặng Văn Ngữ: đoạn từ Nguyễn Hữu Đồng đến giáp đất nhà ông Nguyễn Căn và Trần Văn Đây
11. Lê Lai: đoạn từ đường Hồ Bá Kiện đến giáp đường Hồng Chương
12. Thạch Hãn: đoạn từ đường Lê Thế Tiết đến giáp đường Lê Quý Đôn
13. Trần Quý Cáp: đoạn từ Quốc lộ 9 (nhà ông Thạnh) đến hết xí nghiệp nước Lao Bảo
14. Ông Ích Khiêm: đoạn từ đường Lê Thế Hiếu đến giáp đường Hoàng Diệu
15. Hồ Bá Kiện: Đoạn từ nhà ông Nguyễn Văn Huy và đối diện là nhà ông Nguyễn Khương Việt đến đường Duy Tân- Tân Kim
16. Nguyễn Thiện Thuật: đoạn từ nhà ông Đặng Quang Mẫn và nhà văn hoá khóm Cao Việt đến đường Lê Lai.
17. Cao Bá Quát: Đoạn từ đường Huỳnh Thúc Kháng đến hết nhà ông Nguyễn Văn Mông và đối diện là Sân bóng đá khóm Xuân Phước.
18. Đặng Tất: Đoạn từ đường Phạm Văn Đồng và đến giáp nhà ông Nguyễn Văn Lộc và đối diện là nhà bà Nguyễn Thị Lý
19. Nguyễn Gia Thiều: Từ đường Nguyễn Trị Phương (nhà ông Lê Bá Tự) đến giáp đường Lý Thái Tổ (đất ông Phan Thanh Khương)

XI. Đường loại 4b:

1. Nguyễn Tự Như: đoạn từ đường Nguyễn Huệ đến giáp đường Thạch Hãn
2. Đoạn đường nội khóm Vĩnh Hoa: đoạn từ Quốc lộ 9 đến Nguyễn Hữu Đồng
3. Thạch Hãn: đoạn từ Lê Thế Tiết đến giáp đất Hồ Văn Cao và ông Hồ Văn Hoàn
4. Lê Văn Huân: đoạn từ đường Hoàng Hoa Thám đến giáp đường Phan Đăng Lưu
5. Trần Thị Tâm: đoạn từ đường Nguyễn Thị Minh Khai đến đường Nguyễn Thị Minh Khai
6. Phan Huy Chú: đoạn từ Huỳnh Thúc Kháng đến nhà ông Bắc và bà Trương Thị Thuyền